

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ HÀNH VI QUẤY RỐI TÌNH DỤC VÀ XÂM HẠI TÌNH DỤC TRẺ EM Ở VIỆT NAM - THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

PHẠM MINH TUYẾN*

I. Một số vấn đề về quấy rối tình dục

Khoản 1 Điều 20 Hiến pháp năm 2013 đã quy định “1. Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm; không bị tra tấn, bạo lực, truy bức, nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm thân thể, sức khỏe, xúc phạm danh dự, nhân phẩm”. Hiến pháp quy định là vậy, song chưa bao giờ mà hàng loạt vụ dâm ô, quấy rối tình dục ở trường học, thang máy, nơi công cộng được các phương tiện thông tin đưa tin nhiều như thời gian qua. Tuy nhiên, đối tượng thực hiện những hành vi này chỉ bị xử lý rất nhẹ khiến dư luận bức xúc. Trong thực tế, thời gian qua đã có không ít các trường hợp sàm sỡ, xâm hại, thậm chí là hiếp dâm khiến quần chúng nhân dân phẫn nộ. Điều đáng nói, những sự việc này xảy ra ở nhiều môi trường, thậm chí ở nơi được cho là lành mạnh, an toàn nhất, đó là môi trường giáo dục. Tại sao ngày càng nhiều những hành vi liên quan đến quấy rối tình dục xảy ra, nguyên nhân từ đâu. Để làm rõ vấn đề này, trong phạm vi bài viết tác giả đưa ra một số quan điểm về thực trạng, nguyên nhân và giải pháp để mong muốn góp phần giảm thiểu tối đa các hành vi quấy rối tình dục trong xã hội hiện nay.

1.1. Khái niệm về quấy rối tình dục

Quấy rối tình dục là gì? Trước hết chúng ta thấy, quấy rối tình dục chưa phải là một thuật ngữ pháp lý và cũng chưa có một khái niệm cụ thể. Vì vậy đây cũng là vấn đề

có nhiều quan điểm khác nhau, tuy nhiên, qua các vụ việc báo chí nêu trong thời gian qua và qua nghiên cứu pháp luật của một số nước thì quan điểm của tác giả về quấy rối tình dục như sau: “Quấy rối tình dục là các hành vi của người khác giới hoặc cùng giới nhằm khơi gợi tình dục trái ý muốn của người khác, xâm hại đến danh dự, nhân phẩm của nữ giới hoặc nam giới”.

Tuy nhiên, cũng chưa có bất cứ văn bản nào của Nhà nước có những quy định mô tả để nhận diện hành vi quấy rối tình dục bao gồm những hành vi gì? Do vậy, những hành vi như thế nào thì bị coi là quấy rối tình dục? Hiện cũng có nhiều quan điểm khác nhau, thông qua các vụ việc quấy rối tình dục trong thời gian qua có thể thấy, hành vi quấy rối tình dục có thể được thực hiện bất cứ nơi đâu như công sở; nơi công cộng; trên xe buýt, xe lửa, thang máy... Qua thực tiễn hiện nay khi chưa có khái niệm rõ ràng thế nào là hành vi quấy rối tình dục, thì cách hiểu của mỗi người về những hành vi này cũng khác nhau. Đa số mọi người thường nhầm tưởng rằng chỉ khi xảy ra quan hệ tình dục hoặc có những hành vi vượt ve, sờ mó thì mới gọi là quấy rối tình dục; còn với những hành vi như gọi điện thoại, nhắn tin nói bóng gió hoặc nói thẳng về “chuyện ấy”, hoặc gửi hình ảnh khiêu dâm lại chưa được coi là “quấy rối”. Đây là cách hiểu rất sai lầm và chưa nhận diện được thế nào là hành vi quấy rối tình dục.

* Tiến sĩ, Chánh án TAND tỉnh Bắc Ninh

Thông qua các vụ quấy rối tình dục mà các trang mạng xã hội đã đưa tin có thể thấy các hình thức quấy rối tình dục bao gồm:

- Các hành vi quấy rối thể chất như tiếp xúc, cố tình đụng chạm, sờ mó, câu véo, thậm chí tấn công tình dục. Những hành vi này thường xảy ra ở chỗ vắng ít người qua lại hoặc trong thang máy, trên xe Taxi, xe buýt. Ví dụ: Như trường hợp chị P.H.V (20 tuổi, sinh viên của một trường Đại học đóng trên địa bàn Hà Nội), bị nam thanh niên tên Đ.M.H (SN 1982, quê ở Hải Phòng) sàm sỡ ngay trong thang máy khu chung cư.

- Các hành vi quấy rối bằng lời nói bao gồm nhận xét không phù hợp, không đứng đắn; có ngụ ý về tình dục, đề nghị, nhận xét về trang phục hay cơ thể người nào đó khi có mặt họ hoặc những yêu cầu không được mong muốn một cách liên tục. Ví dụ: Ngày 16.5, trên đường chở cháu bé 9 tuổi đi học, Phạm Văn H. liên tục có những câu hỏi có nội dung thô thiển với bé gái. Cụ thể: “Con thích màu gì, mẹ con thích màu gì? Con mặc quần ở trong màu gì? Có bao giờ con nhìn thấy ngực mẹ chưa? Có biết mẹ mặc quần ở trong màu gì không?... Cho chú chạm vào quần trong của con được không?”.¹

- Hành vi quấy rối phi lời nói bao gồm ngôn ngữ cơ thể không đứng đắn, nháy mắt, nhìn chằm chằm vào những bộ phận tế nhị, sử dụng cử chỉ của ngón tay, phô bày cơ thể thậm chí cả “vùng kín” của cơ thể người, phô bày tài liệu khiêu dâm, hình ảnh, vật, màn hình máy tính, áp phích, thư điện tử, ghi chép, tin nhắn liên quan tới tình dục...²

1.2. Thực trạng và quy định của pháp luật về xử lý các hành vi quấy rối tình dục

Về thực trạng của nạn quấy rối tình dục hiện nay:

Trong các vi phạm liên quan đến danh dự, nhân phẩm của con người, thì những hành vi quấy rối tình dục có thể xảy ra rất nhiều, song lại chưa có một thống kê cụ thể, chính thức nào về số liệu của những hành vi này. Tuy nhiên, những thông tin từ các phương tiện thông tin đại chúng cho thấy, quấy rối tình dục tại nơi làm việc và nơi công cộng đang phổ biến và hầu hết nạn nhân của quấy rối tình dục là nữ, vì ngưỡng ngùng xấu hổ và lo ngại bị hiểu lầm, mất việc làm nên rất nhiều nạn nhân đã giữ im lặng. Một số nạn nhân được khuyến khích đã cố gắng đứng ra tố cáo, nhưng không rõ làm thế nào để khiếu nại. Thực tế hiện nay, các hành vi quấy rối tình dục thường là những hành vi rất khó chứng minh vì hầu như không để lại sự thương tổn rõ ràng về sức khỏe, cho dù các nạn nhân phải chịu những khủng hoảng tâm lý nặng nề. Nếu không có những chứng cứ điện tử thì rất khó để người tố cáo thuyết phục các cơ quan chức năng về việc bản thân mình bị quấy rối. Phải chăng đây cũng chính là nguyên nhân mà các nạn nhân bị quấy rối không đủ sự dũng cảm để tố cáo hành vi quấy rối tình dục mà họ là nạn nhân. Phải khẳng định, quấy rối tình dục là một hình thức bạo lực trên cơ sở giới và được coi là chủ đề nhạy cảm và cấm kỵ trên thế giới nói chung và trong xã hội Việt Nam nói riêng. Chúng ta đều biết trên thực tế, quấy rối tình dục tại nơi làm việc và nơi công cộng chính là vi phạm quyền tự do, phẩm giá và các quyền cơ bản của con người, cả nữ và nam. Nạn nhân của những hành vi quấy rối tình

¹ Theo Lao động Online ngày 22/5/2018

² Theo Điều sống pháp luật ngày 17/9/2015

dục tại nơi làm việc và nơi công cộng có thể trải qua các triệu chứng tâm lý và thể chất tiêu cực suốt nhiều năm sau khi sự việc xảy ra. Có những người bình phục nhưng cũng có những người đau khổ và chịu tổn thương lâu dài vì bị quấy rối tình dục tại nơi làm việc và nơi công cộng, vì vậy họ cần được pháp luật bảo vệ mọi nơi, mọi lúc chứ không phải chỉ nơi công sở như quy định hiện nay.

Theo Báo cáo nghiên cứu về quấy rối tình dục tại nơi làm việc ở Việt Nam do Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội thực hiện với sự giúp đỡ của Tổ chức lao động quốc tế (ILO) cho thấy, chiếm phần lớn các nạn nhân bị quấy rối tình dục ở Việt Nam là nữ giới (78,2%) và độ tuổi của các nạn nhân này trong khoảng từ 18 đến 30 tuổi. Ở Việt Nam, quấy rối tình dục tại nơi làm việc và trong xã hội được nhìn nhận như một vấn đề nhạy cảm, khó nói nên có rất ít thông tin để chia sẻ. Tuy nhiên trên thực tế, những hình thức thể hiện của hành vi này lại vô cùng phong phú, có thể được biểu thị dưới dạng hành động, cử chỉ, lời nói và thậm chí là không bằng lời nói khiến cho “nạn nhân” hết sức bức xúc. Đơn giản có thể chỉ là cái liếc mắt đưa tình, hoặc nhìn chằm chằm vào một bộ phận nào đó trên cơ thể người khác giới hay nói bóng gió, gửi ảnh liên quan đến tình dục. Nguy hiểm hơn, đó có thể là sự động chạm một cách cố ý, hay có những hành động trên cơ thể người khác mà không được sự đồng ý của họ và tiến tới sẽ là việc đưa ra những “lời đề nghị khiếm nhã” hoặc có những hành động sàm sỡ, tào bạo ở nơi vắng người.

Điều đáng nói là hành vi sàm sỡ kiểu như trên xảy ra tương đối phổ biến nhưng lại thường bị bỏ qua nếu nó chưa thực sự

gây ra những hậu quả nghiêm trọng, hoặc hậu quả của hành vi rất khó để chứng minh. Báo cáo cũng đánh giá, phân tích nạn nhân bị quấy rối tình dục được chia thành 2 trường hợp, thứ nhất là những người bị quấy rối song lại không nhận thức được, thứ hai là những đối tượng dù biết nhưng vẫn cố chịu đựng, chấp nhận để đánh đổi lấy địa vị, được thăng quan, tiến chức. Phần lớn những người lao động, nạn nhân của tình trạng quấy rối tình dục chỉ sẽ chỉ bắt đầu tìm kiếm sự trợ giúp khi họ bị quấy rối nghiêm trọng trong một thời gian dài. Lý do của việc chịu đựng này xuất phát từ rất nhiều nguyên nhân khác nhau: có thể đó là do vì ngượng ngùng và lo ngại mất việc, nhưng cũng có thể vì sợ người xung quanh đàm tiếu, sợ chồng biết sẽ đánh ghen, để khiến cho họ bị rơi vào tình trạng chấp nhận im lặng, cam chịu...

Chưa nói đến vấn đề nhận thức như thế nào là bị quấy rối tình dục, hiện cũng có nhiều cách hiểu khác nhau như đã phân tích ở trên, có những người cho rằng chỉ bị coi là quấy rối tình dục khi có quan hệ tình dục hoặc sờ soạng... còn với những hành vi gọi điện, nhắn tin, đưa ra hình ảnh khiêu dâm thì vẫn chưa được coi là quấy rối tình dục. Sờ dĩ có những nhận thức mơ hồ như vậy, cũng bởi hiện nay chúng ta cũng chưa có những quy định cụ thể về xử lý những hành vi quấy rối tình dục hoặc có quy định thì cũng chưa đủ độ nghiêm khắc để ngăn chặn những hành vi này.

Những quy định của pháp luật về xử lý những hành vi quấy rối tình dục:

Cho tới nay, pháp luật của Việt Nam chưa coi những hành vi quấy rối tình dục tại nơi công sở hay nơi công cộng là những hành vi vi phạm pháp luật hình sự mà chỉ

coi đó là những vi phạm hành chính như:

Thứ nhất: Bộ luật Lao động mới được Quốc hội thông qua ngày 18-6-2012 và có giá trị hiệu lực từ ngày 1-5-2013 có 4 điều đề cập đến quấy rối tình dục bao gồm: Quy định nghiêm cấm “ngược đãi người lao động, quấy rối tình dục tại nơi làm việc” (Điều 8), Quy định “người lao động bị ngược đãi, quấy rối tình dục” có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động (Điều 37). Đồng thời những hành vi bị nghiêm cấm đối với người sử dụng lao động với lao động là người giúp việc trong gia đình trong đó có việc cấm “ngược đãi, quấy rối tình dục, cưỡng bức lao động, dùng vũ lực đối với lao động là người giúp việc gia đình” (Điều 183) và người lao động giúp việc gia đình có nghĩa vụ “tố cáo với cơ quan có thẩm quyền nếu người sử dụng lao động có hành vi..., quấy rối tình dục” (Điều 182).

Tuy nhiên, Bộ luật Lao động năm 2013 cũng chỉ mới dừng lại ở những quy định như đã nêu, chứ chưa đưa ra định nghĩa thế nào là quấy rối tình dục tại nơi làm việc? Chưa giải thích cụ thể về khái niệm “quấy rối tình dục” để có thể hình dung cụ thể về hành vi nào, lời nói ra sao, điệu bộ, cử chỉ như thế nào mới được xem là “quấy rối tình dục”. Mặt khác, trong Bộ luật Lao động cũng chỉ mới nêu những hành vi bị cấm, quyền và nghĩa vụ của người lao động nhưng chưa có những chế tài cụ thể, trách nhiệm bồi thường ra sao. Hơn nữa Bộ luật này cũng chỉ nêu về những trường hợp bị quấy rối tình dục tại công sở và giúp việc tại gia đình chứ chưa nêu những hành vi bị quấy rối tình dục nơi công cộng thì được bảo vệ như thế nào? Trong khi đó, số lượng người lao động tại các nơi công cộng không phải là ít.

Thứ hai: Về hành vi quấy rối tình dục nơi công sở cũng mới được đưa vào Bộ quy tắc ứng xử về quấy rối tình dục tại nơi làm việc, được Bộ Lao động - Thương binh và xã hội công bố ngày 25/5/2015 với mục đích giúp Chính phủ, chủ sử dụng lao động và người lao động tại Việt Nam nhận diện, ngăn chặn và xử lý quấy rối tình dục tại nơi làm việc. Tuy nhiên khi nghiên cứu nội dung của Bộ Quy tắc, chúng tôi thấy các hướng dẫn nhận diện hành vi quấy rối tình dục đưa ra trong Bộ Quy tắc không phải là một văn bản pháp luật, một quy định mang tính bắt buộc mà chỉ dừng ở mức tài liệu tham khảo, khuyến nghị, hướng dẫn và khuyến khích áp dụng nên khó bắt buộc mọi người phải có trách nhiệm tuân theo bởi lẽ: Theo Bộ Quy tắc này, quấy rối tình dục là những hành vi có tính chất tình dục gây ảnh hưởng tới nhân phẩm của nữ giới và nam giới, làm xúc phạm đối với người nhận, tạo ra môi trường làm việc bất ổn, đáng sợ, thù địch và khó chịu. Bộ Quy tắc hướng dẫn: Những hành động như cố tình động chạm, từ hành vi sờ mó, cấu véo, vuốt ve, ôm ấp hay hôn cho tới tấn công tình dục, hiếp dâm chính là quấy rối tình dục bằng hành vi mang tính thể chất.

Tương tự, các nhận xét không phù hợp về mặt xã hội, văn hóa và không được mong muốn bằng những lời nói ngụ ý về tình dục như những chuyện cười gợi ý về tình dục hay những nhận xét về trang phục, cơ thể của một người nào đó khi có mặt họ hoặc hướng tới họ... được xác định là hành vi quấy rối tình dục bằng lời nói. Hình thức này còn bao gồm cả những lời đề nghị và những yêu cầu không mong muốn hay lời mời đi chơi mang tính cá nhân một cách liên tục. Ngay cả các hành động không được mong muốn như ngôn ngữ cơ thể

khieu khích, biểu hiện không đúng đắn, cái nhìn gợi tình, nháy mắt liên tục, các cử chỉ của ngón tay... theo Bộ Quy tắc cũng là quấy rối tình dục bằng hành vi phi lời nói. Bộ quy tắc khuyến khích sự áp dụng rộng rãi tại các doanh nghiệp, cả ở khu vực công và tư, trên cơ sở tự nguyện. Theo Bộ quy tắc này, mọi doanh nghiệp đều có quyền, trách nhiệm xây dựng và duy trì môi trường làm việc không quấy rối tình dục. Người sử dụng lao động phải có hành động ngay lập tức khi xuất hiện bất cứ cáo buộc nào về quấy rối tình dục. Tổ chức công đoàn có trách nhiệm đảm bảo tất cả các vấn đề liên quan đến quấy rối tình dục tại doanh nghiệp phải được thương lượng một cách công bằng và minh bạch. Như vậy, nói như ông Mai Đức Chính - Phó tổng Liên đoàn lao động Việt Nam thì *“Bộ Quy tắc dừng ở mục tiêu khuyến nghị, hướng dẫn giúp người sử dụng lao động, công đoàn và người lao động nhận biết được thế nào là quấy rối tình dục tại nơi làm việc, làm thế nào để phòng ngừa hành vi này, và cần thực hiện những bước nào nếu hành vi này diễn ra”*³. Đây chưa phải là văn bản mang tính quy phạm pháp luật.

Thứ ba: Về xử lý hành vi quấy rối tình dục hiện cũng mới chỉ được quy định tại Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, song cũng chỉ là quy định rất chung chung và chế tài lại không đủ sức răn đe cụ thể tại Điều 5. Vi phạm quy định về trật tự công cộng có quy định:

“1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

a) Có cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân

phẩm của người khác;...”

Chính vì vậy, mới có trường hợp Công an quận Thanh Xuân đã xử lý vi phạm hành chính đối với đối tượng Đ. M. H., người có hành vi cưỡng bức để hôn, sàm sỡ phụ nữ trong thang máy với mức phạt 200.000 đồng, với chứng cứ là camera giám sát tại hiện trường. Vụ việc diễn ra tại thủ đô của Việt Nam, nơi có nền văn minh phát triển, dân trí cao, thế nhưng mức phạt chỉ dừng lại ở 200.000 đồng. Mức phạt thấp đến... vô lý, nhưng vẫn phải áp dụng, vì không trái với quy định của pháp luật hiện hành. Nhưng thử hỏi liệu mức phạt như vậy đã đủ để răn đe những kẻ dự định gây ra hành vi tương tự và có xoa dịu tinh thần của nạn nhân?

1.3. Quy định của một số nước trên thế giới về xử lý hành vi quấy rối tình dục

Đối với một số nước trên thế giới, hành vi quấy rối tình dục là những hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng và phải chịu những chế tài hết sức nghiêm khắc như:

- Quấy rối tình dục tại Mỹ đã được coi là một tội danh hình sự trong Bộ luật Quyền công dân công bố năm 1964.

Tội danh này bị coi là vô cùng nghiêm trọng, không chỉ tác động tiêu cực đến sức khoẻ thể chất của người bị hại mà còn để lại dư chấn tâm lý nặng nề cho họ.

Theo Ủy ban cơ hội việc làm bình đẳng EEOC, định nghĩa hành vi quấy rối tình dục bao gồm các hành động khiêu dâm mà không được sự cho phép, sử dụng lời nói kích thích tình dục, xâm hại tình dục trái phép và các hành động, lời nói mang tính chất ô dục đối với người xung quanh, kể cả đồng giới hay khác giới.

³ Bài viết của Nguyễn Phan ngày 27/5/2015

Mỗi bang tại Mỹ sẽ có cách xử lý đối với hành vi quấy rối tình dục khác nhau, tuy nhiên điểm chung là hầu hết đều có mức án tù giam kèm tiền bồi thường cho nạn nhân bị quấy rối.

Như ở California, hành vi quấy rối, tấn công tình dục người khác sẽ phải chịu mức án 22-40 năm tù giam kèm theo khoản phạt 10.000 USD (khoảng hơn 200 triệu VNĐ).

Tại thành phố New York, tội quấy rối tình dục có mức án từ 2-7 năm tù giam và được coi là trọng tội cấp D.

Thẩm phán có quyền chọn một khoảng thời gian tù giữa thời gian tối đa và thời gian tối thiểu cho người vi phạm.

Người phải ngồi tù vì hành vi quấy rối tự động sẽ phải thụ án đủ số thời gian bị tuyên án từ trước hoặc chỉ phải bóc lịch trong khoảng thời gian tối thiểu nếu có biểu hiện tốt.

Theo luật liên bang, tội danh quấy rối tình dục có thể bị phạt tù lên đến 20 năm nếu nghiêm trọng, kèm theo là tiền phạt, tiền bồi thường cho nạn nhân bị quấy rối⁴.

- Theo Điều 237 Bộ luật hình sự Trung Quốc quy định người nào dùng vũ lực, gây áp lực, hoặc dùng các phương thức khác để cưỡng ép, quấy rối phụ nữ hoặc để làm nhục phụ nữ sẽ bị phạt tối đa 5 năm tù. Nếu phạm tội tại nơi đông người hoặc nơi công cộng, mức phạt có thể trên 5 năm tù, mức phạt sẽ tăng thêm nếu nạn nhân là trẻ em.

Điều 42 Luật Xử phạt quản lý trị an sửa đổi năm 2012 quy định người nào nhiều lần gửi đi tin nhắn tục tĩu, xúc phạm, dọa nạt, hay có các hành vi quấy rối cuộc sống bình thường của người khác, hoặc để làm

nhục người khác sẽ bị phạt tối đa năm ngày tù giam hoặc phạt tiền tối đa 500 nhân dân tệ. Trường hợp nghiêm trọng có thể bị phạt 5-10 ngày tù và phạt thêm 500 nhân dân tệ.

- Theo các điều 354, 509 Bộ luật Hình sự của Malaysia, người nào dùng vũ lực với ý định xâm hại phẩm giá của người khác, hoặc biết hành động của mình có khả năng xâm hại phẩm giá của người khác sẽ bị phạt tù tối đa 10 năm, đi kèm phạt tiền và phạt roi. Người có hành vi dùng lời lẽ, cử chỉ hoặc phô bày đồ vật với ý định xúc phạm nhân phẩm của người khác sẽ bị phạt tiền và phạt tù tối đa 5 năm.

- Theo Điều 354A Bộ luật Hình sự của Ấn Độ, quấy rối tình dục bao gồm hành vi tán tỉnh, đụng chạm cơ thể, yêu cầu hoặc đòi hỏi tình dục, cưỡng ép đối phương xem nội dung khiêu dâm, đưa ra lời nhận xét có sắc thái tình dục, hoặc các hành vi không mong muốn khác có bản chất tình dục, dù dưới dạng hành động, ngôn ngữ hoặc phi ngôn ngữ. Người vi phạm sẽ bị phạt tiền và phạt tù tối đa ba năm.

Điều 354B nghiêm cấm hành vi tấn công, dùng vũ lực ép buộc phụ nữ cởi bỏ quần áo. Người vi phạm có thể bị phạt tiền và 3-7 năm tù. Điều 354C cũng quy định người nào nhìn trộm hoặc ghi lại cảnh phụ nữ thực hiện hành động riêng tư sẽ bị phạt tiền và từ một tới 3 năm tù, nếu tái phạm sẽ bị phạt 3-7 năm tù.

- Philippines có Luật chống quấy rối tình dục 1995, quy định người nào vi phạm sẽ bị phạt tù một tới 6 tháng, phạt tiền từ 10.000-20.000 PHP (khoảng 200-400 USD)⁵.

⁴ Bài viết của Lương Hồng Phúc ngày 29/3/2016

⁵ Quốc Đạt - Cách một số nước Châu Á xử phạt quấy rối tình dục phụ nữ ngày 20/3/2019

II. Một số vấn đề về xâm hại tình dục trẻ em ở Việt Nam

2.1. Thực trạng về hành vi xâm hại tình dục trẻ em

Trong thời gian vừa qua, trên các phương tiện thông tin đại chúng đã phản ánh rất nhiều vụ việc xâm hại tình dục trẻ em ở nhiều địa phương, nhiều vụ việc chưa được xử lý hoặc xử lý không nghiêm minh gây nên bức xúc trong dư luận xã hội. Theo đó có thể thấy, tình hình tội phạm tình dục đối với trẻ em có xu hướng ngày càng gia tăng, gây tác động xấu cho xã hội. Đây là tội phạm nguy hiểm gây ảnh hưởng tâm sinh lý rất lớn cho trẻ em là nạn nhân bị xâm hại tình dục. Trẻ em là mầm non, là tương lai của đất nước, cần phải được sống trong môi trường giáo dục, xã hội lành mạnh để phát triển toàn diện. Bạo lực tình dục trẻ em là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội, ảnh hưởng trực tiếp tới hàng triệu trẻ em Việt Nam và các quốc gia trên thế giới. Sau khi trẻ bị bạo lực tình dục, tội phạm này đều để lại những vết sẹo trong tâm hồn và những dấu ấn trong suốt cuộc đời của các em.

Nếu người lớn không phân tích để trẻ hiểu hành vi đó là vi phạm pháp luật, là tội ác... thì đến khi trưởng thành, những ám ảnh về hành vi trên khiến trẻ trở nên thù hận và có thể trở thành tội phạm xâm hại tình dục trẻ em hoặc người khác.

Theo Cục thống kê tội phạm - Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao, loại tội phạm xâm hại tình dục trẻ em có diễn biến ngày càng phức tạp. Theo số liệu chưa chính thức, tính từ năm 2014 -2018, số vụ phát hiện xâm hại trẻ em là hơn 8.000 vụ với hàng chục ngàn đối tượng phạm tội.

Theo đó, năm 2014 phát hiện 1.885 vụ/2.073 đối tượng, xâm hại 1.931 nạn nhân. Trong đó xâm hại tình dục là 1.544 vụ/1.605 đối tượng, xâm hại 1.567 em, chiếm gần 80% số vụ xâm hại trẻ em nói chung. Cục thống kê tội phạm cho biết, số vụ khởi tố, truy tố, xét xử đối với tội “Hiếp dâm” trẻ em bị khởi tố là 902 vụ/977 bị can; truy tố 636 vụ/756 bị can; xét xử 641 vụ/763 bị cáo. Giao cấu với trẻ em bị khởi tố 1.128 vụ/1.094 bị can; truy tố 1.000 vụ/1.026 bị can; xét xử 841 vụ /863 bị cáo. Đối với tội “Dâm ô” với trẻ em bị khởi tố 300 vụ/302 bị can; truy tố 295 vụ /303 bị can; xét xử 255/284 bị cáo.

Trong khi đó, năm 2015, tội phạm xâm hại trẻ em phát hiện 1.717 vụ/1.869 đối tượng, xâm hại 1.843 em. Trong đó xâm hại tình dục là 1.355 vụ/1.448 đối tượng, xâm hại 1.371 em, chiếm gần 77% số vụ xâm hại trẻ em nói chung. Có 745 vụ/761 bị can bị khởi tố tội “Hiếp dâm trẻ em”; đưa ra xét xử 529 vụ/589 bị cáo. Đối với tội “Giao cấu với trẻ em”, cơ quan chức năng đã khởi tố 1.131 vụ/1.093 bị can; truy tố 994 vụ/ 1.025 bị can; xét xử 834 vụ /859 bị cáo. Tội “dâm ô với trẻ em”, đã khởi tố 234 vụ/221 bị can; truy tố 230 vụ /235 bị can; xét xử 198/201 bị cáo.

Chỉ tính trong 3 năm (2016-2018), số vụ tội phạm xâm hại trẻ em bị phát hiện là 4.780 trên tổng số hơn 5.000 đối tượng. Các tội danh như “Dâm ô trẻ em” trong 3 năm là 799 vụ với 727 đối tượng phạm tội; tội “Hiếp dâm trẻ em” trong các năm qua đã phát hiện và khởi tố gần 1.800 vụ với 1.777 đối tượng; đối với loại tội phạm “Giao cấu với trẻ em” đã phát hiện và khởi tố 2.789 vụ với 2.624 đối tượng.

Theo báo cáo, tại nhiều địa phương vẫn xảy ra những vụ trọng án về hiếp dâm,

hiếp giết trẻ em, xâm hại nhiều lần dẫn đến mang thai, xâm hại những em còn quá nhỏ tuổi, vẫn tồn tại một số vụ việc giải quyết chậm trễ, kéo dài, không thống nhất giữa các cơ quan tiến hành tố tụng.

Các nguyên nhân cơ bản được cơ quan chức năng cho biết, chủ yếu nhóm tội phạm này thường mang tính cơ hội, bột phát tấn công tình dục khi gặp cơ hội vắng vẻ, trẻ em đang ở một mình, làm việc một mình, đi một mình...

Một trong những nguyên nhân sâu xa là từ lối sống, các đối tượng phần lớn có lối sống buông thả, sống gấp, rượu chè, thiếu tu dưỡng, thiếu gương mẫu, không chế ngự ham muốn dục vọng bản thân. Cũng có nguyên nhân khác từ bệnh lý, theo đó số đối tượng do thiếu rèn luyện, chế ngự nên có thú vui nhục dục bệnh hoạn, thích ấu dâm với những nạn nhân còn quá ít tuổi. Nguyên nhân khác được xác định từ phía các cơ quan chức năng, như tuyên truyền yếu, nhiều vụ việc chậm xử lý, để kéo dài trong quá trình điều tra, truy tố xét xử. Nhiều trường hợp người dân chưa tin tưởng vào các cơ quan pháp luật, từ đó không muốn tố giác.

Tuy nhiên, thực tế số lượng có thể cao hơn vì khả năng thu thập thông tin và báo cáo số liệu của các địa phương vẫn hạn chế. Đồng thời, nhiều trường hợp gia đình có trẻ em bị hại đã thỏa thuận, đền bù, bãi nại... nên không được đưa vào báo cáo. Nguyên nhân dẫn đến các vụ việc bạo lực tình dục đối với trẻ em gia tăng có nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân do chính gia đình, Nhà trường chưa nhận thức đầy đủ tính nghiêm trọng của vấn đề, cũng như chưa đủ kiến thức, kỹ năng để cùng con bảo vệ an toàn khỏi các hình thức xâm

hại, bạo lực. Bên cạnh đó, các vụ việc xảy ra chưa được xử lý nghiêm minh, nhiều vụ hình sự nghiêm trọng nhưng lại được thương lượng dân sự.

2.2. Những quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các hành vi xâm hại tình dục trẻ em và những bất cập

Do Luật trẻ em quy định trẻ em là người dưới 16 tuổi, mà theo Bộ luật hình sự (BLHS) thì người 18 tuổi mới đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên thuật ngữ trẻ em và người chưa thành niên được thay thế thông qua việc liệt kê lứa tuổi cụ thể, ví dụ: Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi (Điều 142); Tội cưỡng dâm người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi (Điều 144); Tội mua dâm người dưới 18 tuổi (Điều 329); Tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi (Điều 146); Tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm (Điều 147).

So với quy định tại BLHS năm 1999, thì các hành vi liên quan đến xâm hại tình dục trẻ em quy định tại BLHS năm 2015 cũng có những sửa đổi bổ sung cụ thể như sau:

Thứ nhất: Quy định tại Điều 142 Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi.

Nếu tại cấu thành cơ bản của Điều 112 BLHS năm 1999, không mô tả cụ thể các hành vi là tình tiết định tội thì tại cấu thành cơ bản của Điều 142 năm BLHS năm 2015 đã có sự mô tả cụ thể về hành vi đó là:

"a. Dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc lợi dụng không thể tự vệ được của nạn nhân hoặc thủ đoạn khác giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi trái với ý muốn của họ;

b. Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người dưới 13 tuổi."

Đối với các tình tiết định khung tăng nặng có sự sửa đổi bổ sung các tình tiết định khung như sau:

Nếu khoản 4 Điều 112 BLHS năm 1999 có quy định: *“Mọi trường hợp giao cấu với trẻ em chưa đủ 13 tuổi là phạm tội hiếp dâm trẻ em...”*, thì tại khoản 3 Điều 142 có quy định tại điểm c là *“Đối với người dưới 10 tuổi”*. Về cấu trúc của điều luật có sự thay đổi từ bốn khung hình phạt chính theo Điều 112 BLHS năm 1999 xuống còn ba khung hình phạt chính theo Điều 142 BLHS năm 2015, về hình phạt không có sự thay đổi về mức tối thiểu và tối đa.

Qua nghiên cứu và so sánh giữa quy định tại Điều 112 BLHS năm 1999 và quy định tại Điều 142 BLHS năm 2015, chúng tôi thấy:

Quy định tại Điều 142 về cấu trúc là phù hợp hơn, mang tính minh bạch, dễ hiểu. Đặc biệt là việc mô tả hành vi phạm tội trong cấu thành cơ bản của Điều 142 BLHS năm 2015 đã có sự phân định rõ giữa hành vi hiếp dâm người dưới 16 tuổi với hành vi giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi theo quy định tại Điều 145 BLHS năm 2015. Còn với mọi hành vi giao cấu với trẻ em dưới 13 đều là hiếp dâm, không cần đến yếu tố dùng vũ lực hay trái ý muốn. Quy định như vậy đã tạo điều kiện áp dụng pháp luật được thống nhất.

Thứ hai: Quy định tại Điều 144 Tội cưỡng dâm người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi.

So với quy định tại Điều 114 BLHS năm 1999 thì tại cấu thành cơ bản của Điều 144 BLHS năm 2015 cũng có sự sửa đổi, bổ sung như sau:

1. Người nào dùng mọi thủ đoạn khác khiến người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi

đang ở trong tình trạng lệ thuộc mình hoặc trong tình trạng quần bách phải miễn cưỡng giao cấu hoặc miễn cưỡng thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác...”

Còn lại các tình tiết định khung và hình phạt không có thay đổi, chỉ thay đổi thuật ngữ cho phù hợp.

Thứ ba: Quy định tại Điều 145 Tội giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi.

Đối với quy định tại cấu thành cơ bản của Điều 145 BLHS năm 2015 cũng quy định cụ thể hơn so với cấu thành cơ bản của Điều 115 BLHS năm 1999:

“1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 142 và 144 của Bộ luật này...”

Quy định trên đã mang tính loại trừ, phân định giữa tội này với tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi và tội cưỡng dâm người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi.

Đối với tình tiết định khung tại khoản 2 Điều 145 có bổ sung thêm tình tiết *“Đối với người mà người phạm tội có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, chữa bệnh”* và bổ sung thêm hình phạt bổ sung quy định tại khoản 4 Điều 145 là *“Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”*.

Thứ tư: Quy định tại Điều 146 Tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi.

Tại cấu thành cơ bản của điều luật có quy định *“Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà có hành vi dâm ô đối với người dưới 16 tuổi không nhằm mục đích giao cấu hoặc không nhằm thực hiện các hành vi quan hệ tình dục khác thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*.

So với quy định tại cấu thành cơ bản quy định tại Điều 116 BLHS năm 1999, Điều 146 BLHS năm 2015 đã chỉ rõ là chỉ coi là dâm ô khi người phạm tội không nhằm mục đích giao cấu hoặc không nhằm thực hiện các hành vi quan hệ tình dục khác.

Về tính định khung tăng nặng tại khoản 2 và khoản 3 có sự thể chế hóa tình tiết “*gây hậu quả nghiêm trọng*” điểm d khoản 2 Điều 116 và “*rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng*” khoản 3 Điều 116 BLHS năm 1999 bằng các quy định định tính như: Tại khoản 2 Điều 146 có quy định “*d. Gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%*” và tại khoản 3 có quy định:

“a. Gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

b. Làm nạn nhân tự sát”.

Về hình phạt giữ nguyên như Điều 116 BLHS năm 1999.

Thứ năm: Quy định tại Điều 147 Tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm.

Đây là quy định mới được đưa vào Chương XIV Bộ luật hình sự năm 2015, xuất phát từ yêu cầu thực tiễn đấu tranh, phòng ngừa tội phạm xâm hại tình dục trẻ em, vì trên thực tế nguyên nhân của các hành vi xâm hại tình dục trẻ em cũng có nguyên nhân bắt nguồn từ các hình thức khiêu dâm bùng nổ và gia tăng khắp nơi dưới nhiều hình thức. Trong đó, ở Việt Nam đã xuất hiện tình trạng sử dụng trẻ em, người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm. Mặc dù BLHS năm 1999 và năm 2015 đã quy định về tội dâm ô trẻ em song quy

định này chưa bao quát hết các hành vi xâm hại tình dục trẻ em đã và đang diễn ra hiện nay. Hành vi sử dụng trẻ em dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm cũng là hành vi nguy hiểm cho xã hội sẽ gây ra những tổn thương nghiêm trọng đến nhân cách của trẻ, gây ra những hậu quả nghiêm trọng đối với nạn nhân, gia đình và xã hội. Tình trạng ép buộc trẻ em biểu diễn các hành vi khiêu dâm, đóng phim khiêu dâm, xem những hình ảnh khiêu dâm... đang diễn ra khó kiểm soát. Chính vì vậy, BLHS năm 2015 bổ sung thêm quy định về tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm là hết sức cần thiết sẽ bao quát và xử lý triệt để mọi hành vi xâm phạm tình dục trẻ em, đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn đấu tranh, phòng chống tội phạm và hạn chế sự gia tăng của tội phạm này. Hình phạt đối với tội này thấp nhất là 06 tháng và cao nhất là 12 năm.

Ngoài ra, hành vi xâm hại tình dục trẻ em còn được quy định tại Điều 151 Tội mua bán người dưới 16 tuổi; Điều 327 Tội chứa mại dâm; Điều 328 Tội môi giới mại dâm; Điều 329 Tội mua dâm người dưới 18 tuổi. Đây là những hành vi mang tính bóc lột tình dục trẻ em nên tác giả chỉ nêu và không phân tích sâu như những hành vi xâm hại tình dục trẻ em ở phần trên.

2.3. Một số vướng mắc, bất cập

Qua nghiên cứu các quy định của BLHS năm 2015 như nêu ở phần trên về các hành vi xâm hại tình dục trẻ em tác giả thấy có một số vướng mắc, bất cập như sau:

Thứ nhất: Về quy định thêm hành vi phạm tội mới

BLHS năm 2015 có quy định thêm hành vi phạm tội mới tại các điều 141; 142; 143;

144; 145 bị coi là tội phạm là “*Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác*”. Vậy thế nào là thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác, hiện nay cũng chưa có cách hiểu thống nhất. Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác, theo tinh thần của điều luật là không phải hành vi giao cấu, vậy sẽ bao gồm những hành vi gì và quan hệ tình dục như thế nào? Nếu không có hướng dẫn cụ thể thì những hành vi này cũng có thể trùng lặp với hành vi dâm ô, vì trong khi quan hệ tình dục khác có thể bằng tay, bằng miệng hoặc cạo sát bộ phận sinh dục... Hiện cũng đã có quan điểm cho rằng việc dùng tay sờ vào bộ phận sinh dục cũng là thực hiện quan hệ tình dục khác và phải xử về tội dâm ô. Nếu hiểu như vậy thì có thể sẽ dẫn đến việc áp dụng không thống nhất giữa tội dâm ô với trẻ em và hiếp dâm người dưới 13 tuổi. Do vậy, Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sớm có văn bản hướng dẫn cụ thể để việc áp dụng pháp luật được thống nhất trong giải quyết các vụ án xâm hại tình dục trẻ em.

Thứ hai: Về độ tuổi quy định tại Điều 142

Tại khoản 4 Điều 112 BLHS năm 1999 có quy định: “*Mọi trường hợp giao cấu với trẻ em chưa đủ 13 tuổi là phạm tội hiếp dâm trẻ em và có khung hình phạt từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình*”.

Đối với BLHS năm 2015 thì hành vi này lại chỉ được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 với khung hình phạt từ 07 đến 15 năm và trường hợp giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người dưới 10 tuổi mới bị áp dụng khung hình phạt từ 20 năm, tù chung thân hoặc

tử hình. Theo chúng tôi việc quy định như vậy là bất hợp lý bởi lẽ:

Trẻ em nói chung và trẻ dưới 13 tuổi nói riêng, là những người đang trong độ tuổi phát triển, chưa hoàn thiện về mặt thể chất và tâm sinh lý. Những đứa trẻ dưới 13 tuổi thực tế là những đứa trẻ hết sức non nớt, chưa hiểu hết về giới tính, dễ bị lợi dụng, dẫn đến trẻ dưới 13 tuổi rất dễ trở thành đối tượng bị xâm hại tình dục. Khi trẻ bị xâm hại tình dục sẽ dẫn đến những hậu quả lâu dài không chỉ cho trẻ em mà còn gây ra những ảnh hưởng tiêu cực cho gia đình trẻ bị xâm hại và cộng đồng xã hội. Song mức hình phạt như quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 là quá nhẹ so với yêu cầu của cuộc đấu tranh phòng, chống các hành vi xâm hại tình dục trẻ em đang có chiều hướng gia tăng hiện nay.

Thứ ba: Về tình tiết định khung quy định tại điểm e khoản 2 Điều 145 BLHS

Tại điểm e khoản 2 Điều 145 BLHS năm 2015 có quy định “*Đối với người mà người phạm tội có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, chữa bệnh*”. Tác giả cho rằng quy định tình tiết định khung này đối với tội giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác là không phù hợp, dễ dẫn đến việc nhầm lẫn sang tội cưỡng dâm người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi hoặc ngược lại bởi lẽ:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 144 BLHS năm 2015 thì “*Người nào dùng mọi thủ đoạn khiến người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi đang ở trong tình trạng lệ thuộc mình hoặc trong tình trạng quẫn bách phải miễn cưỡng giao cấu...*”. Như vậy, tình trạng lệ thuộc mình có thể hiểu là lệ thuộc về tinh thần, lệ thuộc về vật chất, xuất phát từ nhiều mối quan hệ

khác nhau như cha với con, thầy giáo với học trò, bác sĩ với bệnh nhân hoặc các mối quan hệ thân tình khác có sự lệ thuộc lẫn nhau... Vậy đối với người mà người phạm tội có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, chữa bệnh thì có sự lệ thuộc không? Mặc dù hai tội này có sự khác nhau là đối với tội cưỡng dâm thì việc giao cấu là miễn cưỡng và đối với tội giao cấu với trẻ em là sự đồng ý. Tuy nhiên để đánh giá về ý thức chủ quan của người bị hại khi giao cấu là miễn cưỡng hay tự nguyện là rất khó vì hành vi phạm tội của hai tội này đôi khi không chỉ diễn ra một lần mà có thể sau nhiều lần mới bị phát hiện. Do vậy cũng cần phải có hướng dẫn cụ thể để tránh nhầm lẫn khi áp dụng tình tiết định khung này là tình tiết định khung theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 145 với tình tiết định tội quy định tại khoản 1 Điều 144 BLHS năm 2015.

Thứ tư: Về hình phạt

Về hình phạt đối với tội giao cấu hoặc thực hiện quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi (Điều 145); Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi (Điều 146) và tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm (Điều 147), BLHS năm 2015 là chưa bảo đảm tính nghiêm khắc cụ thể:

- Đối với Điều 145 Tội giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi thì hình phạt cao nhất cũng chỉ đến 15 năm tù trong trường hợp người bị hại bị tổn hại sức khỏe tới 61% hoặc bị nhiễm HIV. Thực tế, khi trẻ bị xâm hại thì tổn thất về tinh thần là thứ không thể đo đếm được và có thể đeo đẳng về tâm lý đối với trẻ suốt cuộc đời, ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến cuộc

đời sau này của trẻ. Còn tổn hại sức khỏe tới 61%, tức là trẻ bị mất 61% sức khỏe thì cũng ảnh hưởng đến khả năng sinh hoạt và làm việc sau này của trẻ. Còn bị lây nhiễm HIV thì lại là vấn đề đặc biệt nghiêm trọng liên quan đến sinh mạng của trẻ.

- Đối với Điều 146 Tội dâm ô với người dưới 16 tuổi và Điều 147 Tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm, cả hai tội này hình phạt cao nhất cũng chỉ là 12 năm tù đối với trường hợp người bị hại bị rối loạn tâm thần và hành vi mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên và làm nạn nhân tự sát. Theo quy định trên, thì vấn đề đặt ra là trẻ bị xâm hại tình dục tới mức rối loạn tâm thần mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên đến bao nhiêu? Theo y học thì, rối loạn tâm thần và hành vi chính là biểu hiện của bệnh tâm thần với các rối loạn về trầm cảm, rối loạn về lo âu, giao tiếp, nhân cách, ám ảnh cưỡng chế... Nếu về rối loạn tâm thần mà tỷ lệ tổn thương cơ thể càng cao tức là người bệnh sẽ không còn khả năng về lý trí và ý trí và sẽ ảnh hưởng cả cuộc đời của trẻ. Còn trẻ phải tự sát tức là từ bỏ cuộc sống của mình. Với những hậu quả nghiêm trọng như vậy, với mức hình phạt như vậy sẽ không đủ sức răn đe đối với người phạm tội và không công bằng đối với trẻ dưới 16 tuổi và gia đình họ không nâng cao được hiệu quả phòng ngừa đối với loại tội này.

Từ những phân tích trên, chúng tôi cho rằng để ngăn chặn và phòng ngừa các hành vi xâm hại tình dục trẻ em, đã đến lúc chúng ta cần phải xem xét và sửa đổi lại các quy định của Bộ luật hình sự liên quan đến tội phạm xâm phạm tình dục trẻ em theo hướng có những quy định cụ thể hơn và cần

nâng mức hình phạt nghiêm khắc hơn. Để việc áp dụng pháp luật thống nhất khi giải quyết các vụ án liên quan đến xâm hại tình dục trẻ em, trước mắt Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cần lấy ý kiến và có hướng dẫn kịp thời để việc áp dụng pháp luật đối với loại tội nay được thống nhất.

Đối với các hành vi quấy rối tình dục, để ngăn chặn sự gia tăng của tình trạng quấy rối tình dục hiện nay tại nơi công sở cũng như tại nơi công cộng chúng tôi thấy cần có những kiến nghị như sau:

Một là, cần quy định rõ khái niệm về quấy rối tình dục

Như đã phân tích ở trên, cho tới nay chúng ta chưa có một khái niệm cụ thể về quấy rối tình dục, dẫn đến việc nhận diện những hành vi như thế nào thì bị coi là hành vi quấy rối tình dục không rõ ràng, khó xử lý. Để có nhận thức thống nhất về các hành vi bị coi là hành vi quấy rối tình dục tránh xu hướng nhầm lẫn giữa quấy rối tình dục và những lời đùa, nhận xét tục tĩu. Việc nhầm lẫn này ảnh hưởng đến việc xác định hành vi được coi là quấy rối tình dục tại nơi làm việc hoặc nơi công cộng và cách giải quyết vấn đề này.

Hai là, về vấn đề nhận thức và tự bảo vệ bản thân

Theo Báo cáo nghiên cứu: Quấy rối tình dục tại nơi làm việc ở Việt Nam: Bức tranh khái quát và khung pháp lý để giải quyết, ILO – MOLISA, tháng 12 năm 2012, thì nạn nhân của tình trạng quấy rối tình dục tại Việt Nam đã phần là nữ giới không hạn chế đối với nhóm độ tuổi nào, nhưng có nguy cơ cao hơn đối với những người trong độ tuổi từ 18 đến 30. Do vậy, cần phải

nâng cao nhận thức của người sử dụng lao động, người lao động và cộng đồng về các hình thức khác nhau của quấy rối tình dục thông qua các khóa tập huấn về ngăn ngừa và giải quyết quấy rối tình dục tại nơi làm việc cho các doanh nghiệp, công đoàn và các tổ chức khác về cách thức tự vệ và tự bảo vệ bản thân của người lao động tại nơi công sở hoặc nơi công cộng về nhận biết các hành vi quấy rối tình dục để phòng ngừa trước khi bị xâm hại.

Ba là, cần luật hóa hành vi quấy rối tình dục là tội phạm

Thực tiễn cho thấy, thực trạng các vụ quấy rối tình dục diễn ra ngày càng nhiều và có tính phức tạp, đó là những hành vi có thể làm tiền đề nảy sinh việc thực hiện các hành vi phạm tội xâm phạm quyền tự do về tình dục của con người, là những hành vi đáng lên án cần phải ngăn chặn càng sớm càng tốt. Song các vụ quấy rối tình dục ở Việt Nam hiện nay mới chỉ dừng lại ở các chế tài xử phạt hành chính với mức phạt quá thấp và đã gây bất bình đối với các nạn nhân bị quấy rối tình dục và gây bức xúc trong xã hội. Trong khi đó, tại các quốc gia đang phát triển thì hành vi quấy rối tình dục được coi là tội phạm và bị xử phạt rất nặng về hình sự hoặc phạt tiền rất cao. Hiện Bộ luật hình sự mới chỉ quy định về hành vi dâm ô với trẻ em, còn hành vi dâm ô với người lớn thì chỉ bị xử lý hành chính. Theo chúng tôi, đây là lỗ hổng của pháp luật cần sớm luật hóa coi hành vi quấy rối tình dục là tội phạm và có chế tài nghiêm khắc thì mới bảo vệ được phụ nữ và trẻ em tránh khỏi bị những hành vi quấy rối tình dục xâm hại./.